

Chăm sóc, quản lý: Theo dõi lượng thức ăn thừa hằng ngày để điều chỉnh hệ số cho phù hợp. Vớt thức ăn thừa để không làm ô nhiễm bể nước.

Thay nước từ 50-70% nước trong bể mỗi ngày. Định kỳ thay, rửa cát đáy khi thấy đáy có mùi hôi và ốc kén ăn. Giữ môi trường bể nuôi luôn sạch để giúp ốc lớn nhanh. Vệ sinh, cải tạo bể khi nuôi lại. Trường hợp nuôi quá lâu, bể có mùi hôi, ốc kén ăn và yếu dần, cần chuyển ốc sang bể nuôi mới và làm vệ sinh sạch sẽ bể nuôi cũ trước khi dùng lại.

Thu hoạch:

Khi ốc nuôi đạt kích thước 90-150 con/kg có thể thu hoạch.

Nguồn: Báo Bà Rịa Vũng Tàu, ngày 13/2/2006

KỸ THUẬT TRỒNG NGÔ VỤ ĐÔNG MẬT ĐỘ CAO THEO PHƯƠNG PHÁP ĐẶT BẦU CHÍNH TÁN LÁ

1. Chọn đất và làm đất:

- Chọn đất: Đất có thành phần cơ giới cát pha, thịt nhẹ, độ phì khá, chủ động tưới tiêu.

- Làm đất, lên luống: Đất cày bừa kỹ, tơi nhỏ, nhặt sạch cỏ dại. Lên luống rộng 1,0m, rãnh luống rộng 0,20m

2. Thời vụ:

- Vụ Đông trên đất chuyên màu: trồng từ 20/8 đến 20/9.

- Vụ Đông trên đất 2 vụ lúa: trồng từ 15 đến 30/9.

3. Lượng giống và mật độ trồng: Ngô được trồng trong vụ đông cần chọn giống ngô có thời gian sinh trưởng ngắn hoặc trung bình. Phương pháp trồng là gieo hạt ngô vào bầu khi đạt số lá qui định (3-4 lá) đưa ra ruộng đặt. Lượng giống 28-30 kg/ha (1kg/sào). Phương pháp trồng ngô bầu áp dụng cho chân đất trồng 2 vụ lúa 1 vụ màu (lúa xuân muộn- lúa mùa sớm- ngô vụ đông) và đất chuyên màu.

Mật độ trồng: 8- 9 cây/m² (2.900-3000 cây/sào). Cần làm bầu ngô dư phòng 5 -10% để bù cho bầu có hạt không nảy mầm hoặc cây không đạt yêu cầu.

- Khoảng cách trồng: Luống rộng 1 m được chia thành 2 hàng cách nhau 20 cm, các hốc trên hàng cách nhau 48 cm, đặt 2 cây/hốc cách nhau 6 -8 cm (hàng kép).

- Cách đặt bầu ngô:

+ Căng dây làm chuẩn theo kích thước qui định rồi mới tiến hành đặt bầu ngô.

+ Khi đặt bầu yêu cầu các cá thể đều có tán lá quay ngang vuông góc với hàng ngô song song với nhau và không che khuất nhau để mọi cây ngô đều phát huy tối đa khả năng quang hợp tích lũy chất khô về bộ phận thu hoạch.

4. Lượng phân bón và cách bón phân

* **Lượng phân bón đầu tư:** Căn cứ vào qui trình kỹ thuật của từng giống, nhưng do mật độ trồng tăng gấp đôi nên lượng phân phải bón tăng từ 25 -30%.

*** Cách bón:**

- Bón lót: Sau khi căng dây đặt bầu ngô bón toàn bộ phân chuồng +

phân lân vào xung quanh bầu ngô (cách bầu 2- 3cm) rồi súc đất vun kín gốc.

- Bón thúc: 3 lần với liều lượng phân bón như sau:

+ Thúc lần 1: (khi cây ngô có 4 - 5 lá): Bón 1/3 lượng phân đạm + 1/2 Kali có thể hòa tan phân vào nước tưới hoặc rắc phân kết hợp với xới nhẹ mặt luống rồi tưới nước nhẹ.

+ Thúc 2 lần (khi cây ngô có 10 - 11 lá): Bón 1/3 lượng phân đạm + 1/2kali có thể hòa tan phân vào nước tưới hoặc rắc phân kết hợp xới vun cao gốc rồi tưới nước nhẹ.

+ Thúc lần 3 (khi cây ngô trở cò phun râu xong): Bón 1/3 lượng phân đạm còn lại bằng cách hòa tan phân đều trong nước tưới xung quanh gốc.

5. Chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh:

- Tưới đủ độ ẩm cho cây ngô từ khi đặt bầu đến khi trở cò phun râu xong (nếu có điều kiện nên tháo nước 1/2 rãnh).

- Bón lót đủ lượng phân qui định, bón thúc đủ 3 lần, bón thúc lần 2 kết hợp vun cao gốc để cây không bị đổ ngã.

- Xới xáo kết hợp bón thúc lần một và nhổ sạch cỏ dại khi cây ngô có 4 -5 lá.

- Rắc 6 -7 hạt Furadan 3 H hoặc Basurin 10 H vào nón để trừ sâu đục thân.

- Phun trừ sâu đục nón, ăn lá, ngô bằng thuốc Sherpa 25.EC hoặc Regent 800 WG. Trừ rệp bằng Tre bon 10EC hoặc Sumicidin. Phun thuốc Validacin trừ bệnh khô vằn hại bẹ lá ngô nhằm đảm bảo năng suất thu hoạch.

Nguồn: Thông tin Khoa học & Công nghệ Hải Dương, ngày 2/3/2006

BỆNH GIUN ĐẦU GAI Ở LỢN

Bệnh giun đầu gai lợn do *Macracanthorhynchus hirudinaceus* gây ra. *M.hirudinaceus* thuộc lớp *Acanthocephala*, họ *Olicacanthorhynchidae* ký sinh ở ruột non lợn.

1. Hình thái:

Thân hình đĩa đoạn trước to, đoạn sau nhỏ, con đực cái phân biệt rõ rệt, màu trắng, có vân ngang giống đốt giá, trên đầu có vòi hút, trên vòi này có 5-6 hàng móc, móc này giống gai hoa hồng, móc dài 0,16 mm.

Giun đực dài 7-15 cm, ngang 3-5 cm. Cơ quan sinh dục gồm 2 tinh hoàn, tinh hoàn có giây chằng cố định ở trong xoang cơ thể. Tinh hoàn thông với ống dẫn tinh. Túi đuôi hơi tròn. Cơ quan sinh dục chiếm 2/3 khoang cơ thể.

Giun cái dài 30-68 cm, ngang 6-9 mm, cơ quan sinh dục cấu tạo rất đặc biệt, ở thời kỳ ấu trùng là buồng trứng, đến khi trưởng thành thì buồng trứng hình thành rất nhiều tế bào trứng, sau một thời gian trứng thành thực và thải ra ngoài. Trứng hình bầu dục kích thước 0,084-0,0102 mm X 0,05-0,065 mm, có 4 lớp vỏ, lớp ngoài mỏng, không màu dễ bị chuội đi, lớp thứ 2 rất dày màu nâu thâm có nhiều vân. Trong trứng có ấu trùng giun móc.

2. Cơ chế sinh bệnh:

Móc của giun bám vào thành ruột, gây tổn thương, có khi đục thành lỗ nhỏ và gây viêm phúc mạc, ngoài ra trong quá trình sống giun thải ra các